

Số: 388 /SXD-XD
V/v hướng dẫn kiểm tra
nghiệm thu công trình
của Sở Xây dựng

Bến Tre, ngày 14 tháng 4 năm 2014

Kính gửi:

- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, Thành phố;
- Các chủ đầu tư xây dựng công trình.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Quyết định số 37/2013/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về trách nhiệm quản lý nhà nước đối với chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre, Sở Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về công tác kiểm tra nghiệm thu của Sở Xây dựng như sau:

1. Đối tượng công trình do Sở Xây dựng kiểm tra nghiệm thu:

Các công trình sau đây phải được Sở Xây dựng kiểm tra nghiệm thu (trừ các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư, công trình phục vụ công cộng không sử dụng vốn ngân sách nhà nước có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng):

a) Các công trình thiết kế xây dựng mới bao gồm: Nhà chung cư từ 2 đến 20 tầng, nhà ở riêng lẻ từ 7 tầng trở lên; Công trình công cộng cấp II, cấp III; Công trình nhà máy xi măng cấp II, cấp III; Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp II, cấp III đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước và cấp II đối với công trình sử dụng vốn khác; các công trình xử lý chất thải rắn độc hại cấp II, III, IV.

b) Các công trình sửa chữa, cải tạo: Các công trình nêu tại điểm a khi thiết kế sửa chữa, cải tạo có các nội dung thay đổi về địa chất công trình, tải trọng thiết kế, giải pháp kết cấu, vật liệu chính của kết cấu chịu lực chính, biện pháp tổ chức thi công làm ảnh hưởng đến an toàn chịu lực của công trình.

2. Trình tự tổ chức thực hiện kiểm tra nghiệm thu:

a) Kiểm tra trong quá trình thi công xây dựng:

- Sau khi khởi công công trình, chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo gửi Sở Xây dựng theo nội dung theo mẫu tại Phụ lục 1 của Công văn này.

- Sở Xây dựng thông báo cho chủ đầu tư kế hoạch và nội dung kiểm tra tại một số giai đoạn chuyển bước thi công quan trọng của công trình theo mẫu tại Phụ lục 2 của Công văn này. (nếu có)

- Sở Xây dựng tổ chức thực hiện kiểm tra và thông báo kết quả kiểm tra cho chủ đầu tư theo mẫu tại Phụ lục 3 của Công văn này. (nếu có kiểm tra)

b) Kiểm tra công trình lần cuối trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng:

- Trước 10 ngày làm việc so với ngày dự kiến tổ chức nghiệm thu đưa công trình, hạng mục công trình vào sử dụng, chủ đầu tư lập báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình gửi Sở Xây dựng (kèm theo hồ sơ hoàn thành) theo mẫu tại Phụ lục 4 của Công văn này.

- Sở Xây dựng thông báo cho chủ đầu tư kế hoạch và nội dung kiểm tra công trình lần cuối theo mẫu tại Phụ lục 5 của Công văn này.

- Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra nghiệm thu, lập biên bản kiểm tra và thông báo cho chủ đầu tư kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo mẫu tại Phụ lục 7 của Công văn này.

3. Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra hiện trạng các bộ phận công trình bằng trực quan.

- Kiểm tra, đối chiếu các số liệu quan trắc, đo đạc thực tế tại hiện trường so với bản vẽ thiết kế, hồ sơ hoàn công.

- Kiểm tra sự tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và đánh giá sự phù hợp theo yêu cầu của thiết kế và các quy định dựa trên hồ sơ hoàn thành công trình (danh mục hồ sơ chính yếu cần đánh giá sự phù hợp theo Phụ lục 6 kèm theo Công văn này).

4. Phương pháp kiểm tra:

- Sở Xây dựng tự thực hiện kiểm tra hoặc phối hợp đơn vị tư vấn có năng lực để tham gia kiểm tra hiện trạng công trình và kiểm tra hồ sơ, đánh giá sự phù hợp theo yêu cầu thiết kế và các quy định hiện hành. Chủ đầu tư có trách nhiệm ký hợp đồng với đơn vị tư vấn tham gia kiểm tra do Sở Xây dựng chỉ định.

- Trường hợp kiểm tra hồ sơ phát hiện tổ chức thí nghiệm không đủ điều kiện năng lực theo quy định, số liệu kết quả thí nghiệm không đủ độ tin cậy; kiểm tra hiện trạng bằng trực quan, các số liệu quan trắc, đo đạc cho thấy công trình, hạng mục công trình, bộ phận công trình xây dựng không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu thiết kế và các tiêu chuẩn hiện hành (ngiên, lún, nứt, thấm,... vượt quy định cho phép) thì Sở Xây dựng đề nghị chủ đầu tư tổ chức thực hiện thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng, thí nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu công trình.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra công trình lần cuối, nếu hiện trạng chất lượng công trình và hồ sơ hoàn thành công trình đáp ứng được yêu cầu của thiết kế và quy định của pháp luật, đảm bảo đủ điều kiện khai thác và sử dụng công trình thì Sở Xây dựng thông báo kết luận chấp thuận cho chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

Trường hợp công trình có biểu hiện không đảm bảo an toàn vận hành, khai thác và sử dụng (an toàn chịu lực, an toàn phòng cháy và chữa cháy, an toàn môi trường và các an toàn khác theo quy định của pháp luật có liên quan); vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình thì Sở Xây dựng không chấp thuận cho chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng. Việc tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng chỉ được thực hiện nếu các bên có liên quan khắc phục, giải quyết được các tồn tại, các vi phạm nêu trên.

5. Chi phí kiểm tra:

Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng được lập dự toán và tính trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình bao gồm:

- Chi phí kiểm tra của Sở Xây dựng được cơ cấu trong phần Chi phí khác của dự toán công trình bao gồm: chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, ở,... được tính theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính.

- Chi phí thuê tổ chức, cá nhân tư vấn tham gia kiểm tra được thực hiện theo quy định tại Điểm 3.5 Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 15/5/2010 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; giá trị căn cứ vào khối lượng công việc thực hiện được tính theo quy định tại Phụ lục hướng dẫn lập dự toán chi phí tư vấn kèm theo Quyết định số 157/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình.

Sở Xây dựng lập dự toán dự trù chi phí kiểm tra của mình và gửi chủ đầu tư phê duyệt. Đơn vị tư vấn phối hợp tham gia kiểm tra lập dự toán chi phí kiểm tra, trình chủ đầu tư thẩm định và phê duyệt.

6. Thời gian kiểm tra:

Đối với kiểm tra công trình lần cuối trước khi chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng: Tổng thời gian kiểm tra từ lúc Sở Xây dựng nhận được báo cáo hoàn thành của chủ đầu tư đến khi có kết luận về kiểm tra không quá 15 ngày làm việc (đối với công trình cấp III và cấp IV) hoặc 30 ngày làm việc đối với công trình cấp II.

7. Thông báo kết quả kiểm tra:

Kết thúc từng đợt kiểm tra, Sở Xây dựng có văn bản thông báo kết quả kiểm tra, nêu rõ các vấn đề tồn tại (nếu có) để chủ đầu tư và các đơn vị liên quan khắc phục.

Sở Xây dựng xin thông báo đến các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố, các chủ đầu tư xây dựng công trình được biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Xây dựng (thay báo cáo);
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- GD, PGD-Sở XD;
- Các đơn vị trực thuộc SXD;
- Website Sở XD;
- Lưu: VT, XD, tvt.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



The stamp is circular with the text 'SỞ XÂY DỰNG' in the center and 'THÀNH PHỐ HÀ NỘI' around the perimeter. A signature is written across the stamp.

Bùi Trang Thuận

09453424

Phụ lục 1

.....(Tên Chủ đầu tư)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: /

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO VỀ THÔNG TIN CÔNG TRÌNH/HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH

Chủ đầu tư công trình/hạng mục công trình báo cáo về thông tin của công trình/hạng mục công trình như sau :

1. Tên công trình/hạng mục công trình:.....
2. Địa điểm xây dựng
3. Tên và địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư:
4. Quy mô công trình: *(nêu tóm tắt về các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình).*
5. Danh sách các nhà thầu: *(tổng thầu, nhà thầu chính: khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng).*
6. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến).

Đề nghị Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra công trình theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng;
- UBND cấp huyện nơi xây dựng công trình;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO QUY ĐỊNH

PHÁP LUẬT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)

Số: /KH-SXD

Bến Tre, ngày tháng năm 2014

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA TRONG QUÁ TRÌNH
THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**
Công trình:

Căn cứ Nghị định số 15/2003/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Công văn số 2814/BXD-GĐ ngày 30/12/2013 của Bộ Xây dựng về việc kiểm tra công tác nghiệm thu công trình, báo cáo về tình hình chất lượng và công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng

Căn cứ báo cáo về thông tin công trình/hạng mục công trình tại văn bản số ngày của

Sở Xây dựng thông báo kế hoạch kiểm tra trong quá trình thi công xây dựng công trình như sau:

1. Tên giai đoạn kiểm tra:
2. Thời gian kiểm tra:
3. Thành phần kiểm tra:
4. Nội dung và hồ sơ, tài liệu kiểm tra:
5. Các ý kiến khác:

Đề nghị chủ đầu tư tập hợp hồ sơ, tài liệu và mời các đơn vị liên quan làm việc với đoàn kiểm tra của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- (chủ đầu tư);
- GD, PGD-Sở XD;
- Thanh tra SXD (cử cán bộ tham gia kiểm tra);
- Văn phòng Sở XD (theo dõi);
- Lưu: VT, XD, tvt.

GIÁM ĐỐC

.....

Phụ lục 3

**UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KQKT-SXD

Bến Tre, ngày tháng năm 2014

**KẾT QUẢ KIỂM TRA TRONG QUÁ TRÌNH
THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Công trình:

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Báo cáo về thông tin công trình/hạng mục công trình tại văn bản số ngày của

Căn cứ Kế hoạch kiểm tra trong quá trình thi công xây dựng công trình của Sở Xây dựng tại văn bản số /KH-SXD ngày

Căn cứ Biên bản kiểm tra trong quá trình thi công xây dựng công trình tại hiện trường ngày tháng năm 2014.

Sở Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra trong quá trình thi công xây dựng công trình như sau:

1. Tên giai đoạn kiểm tra:
2. Nội dung kiểm tra:
3. Nhận xét về hiện trạng chất lượng của công trình/hạng mục công trình:
4. Nhận xét về sự tuân thủ các quy định của pháp luật thông qua các nội dung đã kiểm tra:
5. Các ý kiến khác (nếu có):
6. Kế hoạch kiểm tra lần sau:

Nơi nhận:

- (Chủ đầu tư);
- Thanh tra Sở XD;
- Lưu: VT, XD, tvt.

GIÁM ĐỐC

.....

09453424

Phụ lục 4

.....(Tên Chủ đầu tư)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: /

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO HOÀN THÀNH THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH/HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH

Chủ đầu tư công trình/hạng mục công trình báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình/hạng mục công trình với các nội dung sau :

1. Tên công trình/hạng mục công trình:
2. Địa điểm xây dựng:
3. Quy mô công trình: *(nêu tóm tắt về các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình).*
4. Danh sách các nhà thầu *(tổng thầu, nhà thầu chính: khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng).*
5. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến):
6. Khối lượng của các loại công việc xây dựng chủ yếu đã được thực hiện:
7. Đánh giá về chất lượng hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng so với yêu cầu của thiết kế:
8. Báo cáo về việc đủ điều kiện để tiến hành nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng: *(ghi rõ các điều kiện để được nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo quy định của pháp luật).*

Đề nghị Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng;
- (UBND cấp huyện nơi xây dựng công trình);
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)

Số: /KH-SXD

Bến Tre, ngày tháng năm 2014

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU
ĐƯA CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG**
Công trình:

Căn cứ Nghị định số 15/2003/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Công văn số 2814/BXD-GĐ ngày 30/12/2013 của Bộ Xây dựng về việc kiểm tra công tác nghiệm thu công trình, báo cáo về tình hình chất lượng và công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng

Căn cứ báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình tại văn bản số ngày của

Sở Xây dựng thông báo kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng như sau:

1. Thời gian kiểm tra:
2. Thành phần kiểm tra:
3. Nội dung và hồ sơ, tài liệu kiểm tra:
4. Các ý kiến khác: (nếu có)

Đề nghị chủ đầu tư tập hợp hồ sơ, tài liệu và mời các đơn vị liên quan làm việc với đoàn kiểm tra của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- (Chủ đầu tư);
- GĐ, PGĐ-Sở XD;
- Thanh tra SXD (cử cán bộ tham gia kiểm tra);
-
- Văn phòng Sở XD (theo dõi);
- Lưu: VT, XD, tvt.

GIÁM ĐỐC

.....

Phụ lục 6
DANH MỤC KIỂM TRA MỘT SỐ HỒ SƠ CHÍNH YẾU

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá
A	HỒ SƠ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH		
I	Chủ trương đầu tư	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
II	Dự án đầu tư xây dựng công trình		
1	Năng lực đơn vị lập dự án	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Thuyết minh dự án	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Thuyết minh, bản vẽ thiết kế cơ sở	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan quản lý xây dựng chuyên ngành	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
6	Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
7	Báo cáo thẩm định dự án	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
8	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
III	Văn bản chấp thuận cơ quan quản lý có thẩm quyền		
1	Văn bản thỏa thuận đấu nối điện với đơn vị phân phối điện	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Văn bản thỏa thuận đấu nối đường giao thông	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Văn bản thỏa thuận cấp nước với đơn vị cung cấp nước	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Văn bản thỏa thuận đấu nối vào hệ thống thoát nước khu vực	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Giấy phép xây dựng được cấp hoặc quy hoạch chi tiết 1/500 được phê duyệt	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
B	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHẢO SÁT XÂY DỰNG VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH		
I	Quản lý chất lượng khảo sát xây dựng		
1	Năng lực nhà thầu khảo sát.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Nhiệm vụ khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp

09453424

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá
3	Phương án kỹ thuật khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Năng lực nhân sự giám sát khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Báo cáo kết quả khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
6	Nghiệm thu kết quả khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
II	Quản lý chất lượng thiết kế xây dựng công trình (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công)		
1	Năng lực nhà thầu thiết kế	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Bản vẽ thiết kế	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Chi dẫn kỹ thuật	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	
4	Kết quả thẩm tra của cơ quan chuyên môn về xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Báo cáo thẩm định thiết kế của chủ đầu tư	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
6	Quyết định phê duyệt thiết kế	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
7	Nghiệm thu thiết kế xây dựng công trình	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
C	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THI CÔNG XÂY DỰNG		
I	Hồ sơ chủ thể tham gia xây dựng công trình		
1	Nhà thầu chính thi công xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Nhà thầu giám sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Ban quản lý dự án	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Tư vấn quản lý dự án (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Tổ chức kiểm định (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
6	Tổ chức thí nghiệm	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
II	Kế hoạch và biện pháp kiểm soát chất lượng công trình		
1	Sơ đồ tổ chức quản lý chất lượng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Quy trình kiểm tra, giám sát thi công xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá
3	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy, nổ trong thi công xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Nhật ký thi công xây dựng công trình	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
III	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng phần san nền (nếu có)		
1	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Bản vẽ hoàn công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Quản lý chất lượng vật liệu trước khi đưa vào sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Các kết quả quan trắc, đo đạc, thí nghiệm	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Nghiệm thu chất lượng thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
6	Các kết quả kiểm định chất lượng, thí nghiệm đối chứng (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
7	Lý lịch máy móc, thiết bị phục vụ thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
IV	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng phần cọc móng (nếu có)		
1	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Bản vẽ hoàn công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Quản lý chất lượng vật liệu trước khi đưa vào sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Các kết quả quan trắc, đo đạc, thí nghiệm - Thí nghiệm sức chịu tải cọc thí nghiệm - Thí nghiệm chất lượng bê tông cọc ...	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Biên bản cho phép thi công cọc đại trà của nhà thầu thiết kế	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
6	Nghiệm thu chất lượng thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
7	Các kết quả kiểm định chất lượng sản phẩm, kiểm định chất lượng công trình (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
8	Lý lịch máy móc, thiết bị phục vụ thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
V	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng phần kết cấu móng, thân		
1	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Bản vẽ hoàn công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Quản lý chất lượng vật liệu trước khi đưa và sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá
4	Các kết quả quan trắc, đo đạc, thí nghiệm.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Nghiệm thu chất lượng thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
6	Các kết quả kiểm định chất lượng, thí nghiệm đối chứng (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
7	Lý lịch máy móc, thiết bị phục vụ thi công - Thiết bị nâng, thiết bị vận chuyển người,...	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
VI	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng phần cơ điện, hoàn thiện.		
1	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Bản vẽ hoàn công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Quản lý chất lượng vật liệu trước khi đưa và sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Các kết quả quan trắc, đo đạc, thí nghiệm	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Nghiệm thu chất lượng thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
6	Các kết quả kiểm định chất lượng, thí nghiệm đối chứng (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
7	Lý lịch máy móc, thiết bị phục vụ thi công - Thiết bị nâng, vận chuyển người và thiết bị. ...	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
8	Quản lý chất lượng thiết bị lắp đặt vào công trình: - Điều hòa không khí. - Thang máy. ...	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
VII	Các tài liệu khác		
1	Chống sét	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
2	Môi trường: Giấy phép xả thải vào lưu vực nguồn nước	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
3	Phòng cháy và chữa cháy: - Văn bản nghiệm thu về PCCC; - Văn bản thông báo cam kết với cơ quan cảnh sát phòng cháy và chữa cháy; đồng thời gửi kèm theo các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
4	Hồ sơ khắc phục sự cố (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp
5	Quy trình vận hành, khai thác và bảo trì công trình	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp

09453424

Phụ lục 7

**UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KQKT-SXD

Bến Tre, ngày tháng năm 2014

**KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU ĐƯA
CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG**

Công trình:

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình tại văn bản số ngày tháng năm 2014 của

Căn cứ Biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng ngày tháng năm 2014.

Sở Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng như sau:

1. Nhận xét về hiện trạng chất lượng công trình:

- Nhận xét trực quan:

- Số liệu quan trắc, đo đạc so với yêu cầu thiết kế:

2. Nhận xét về sự tuân thủ các quy định của pháp luật thông qua kiểm tra hồ sơ hoàn thành công trình theo quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản 3 Điều 24 Thông tư số 10/2013/TT-BXD:

3. Kết luận:

Đồng ý / không đồng ý cho chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

4. Ý kiến khác:

Nơi nhận:

- (Chủ đầu tư);
- Thanh tra Sở XD;
-
- Lưu: VT, XD, tvt.

GIÁM ĐỐC

.....